TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2026/DS- ST
Ngày ngày 04 tháng 9 năm 2026
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lựa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Trần Thị Hà

2, Ông Lý Thanh Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Trịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 23/2026/TLST-DS ngày 19/5/2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2026/QĐXXST-DS ngày 27/7/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2026/QĐST-DS ngày 21/8/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Quang - Trưởng phòng Xử lý nợ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Thành Luân - Trưởng Bộ phận Xử lý nợ và các ông Hoàng Văn Đoàn, Nguyễn Đình Anh, Đỗ Mạnh Khánh, Hoàng Hương Giang, Nguyễn Mạnh Cháng - Chuyên viên Xử lý nợ. Vắng Mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tầng 6, SN 2269 Đại lộ Hùng Vương, Nông Trang, Phú Thọ.

- Bị đơn: Bà Triệu Thị X, sinh năm 1986; giới tính: Nữ.

Căn cước công dân số 010186006233. Vắng Mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 5AB, xã B H, tỉnh LC (nay là thôn KS, xã BH, tỉnh LC). Vắng Mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn: Công ty Cổ phần JUPITER AMC.

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh Tuấn.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy Mạnh - Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ; ông Võ Ngọc Dương - Trưởng phòng Xử lý nợ miền Nam; ông Nguyễn Phúc Thực; Nguyễn Mạnh Cháng - Trưởng phòng Xử lý nợ Auto.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thành Duy, ông Trần Bắc Đỉnh - Chuyên viên Xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 6, SN 2269 Đại lộ Hùng Vương, Nông Trang, Phú Thọ. Vắng Mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/4/2025, bà Triệu Thị X ký Hợp đồng cho vay số LN2503255228309 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank), vay số tiền 699.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô.

Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ, cùng ngày bà Triệu Thị X ký Hợp đồng thế chấp đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor 2.0 AT 4x4, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909, đứng tên bà Triệu Thị X cùng toàn bộ phụ tùng, thiết bị, vật phụ được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp theo nội dung hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà Triệu Thị X không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận. Khoản vay chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 15/8/2025. Tính đến thời điểm khoản vay chuyển sang nợ quá hạn, bà X đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tổng số tiền 72.195.115 đồng, trong đó tiền gốc là 43.692.000 đồng và tiền lãi là 28.503.115 đồng.

Kể từ ngày 21/10/2025 đến ngày 29/6/2026, bà X không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với VPBank. Sau khi hạch toán toàn bộ các khoản tiền bà X đã thanh toán, đến ngày 29/6/2026, bà X còn dư nợ VPBank tổng số tiền 737.034.177 đồng, gồm: nợ gốc 655.308.000 đồng, tiền lãi 78.410.315 đồng và tiền lãi chậm trả 3.315.862 đồng.

Ngày 29/6/2026, Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC ký Hợp đồng mua bán nợ số 11/2026/VPB-JUPITER và phụ lục kèm theo. Theo nội dung hợp đồng, Ngân hàng VPBank chuyển nhượng cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC 95% khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2503255228309; Ngân hàng VPBank tiếp tục là chủ nợ đối với 5% khoản nợ còn lại và tiếp tục là bên nhận bảo đảm tương ứng với phần khoản nợ chưa chuyển nhượng. Công ty Cổ phần Jupiter AMC kế thừa quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng VPBank đối với phần khoản nợ được chuyển nhượng, bao gồm quyền yêu cầu bà Triệu Thị X thực hiện nghĩa vụ trả nợ và quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Tính đến ngày 04/9/2026, bà Triệu Thị X còn phải thanh toán:

Công ty Cổ phần Jupiter AMC: 718.380.034 đồng (chiếm 95% khoản nợ), gồm nợ gốc 622.542.600 đồng, tiền lãi 91.385.435 đồng và lãi chậm trả 4.451.999 đồng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank): 37.809.475 đồng (chiếm 5% khoản nợ), gồm nợ gốc 32.765.400 đồng, tiền lãi 4.809.760 đồng và lãi chậm trả 234.315 đồng.

Ngân hàng VPBank yêu cầu Tòa án buộc bà Triệu Thị X thanh toán cho Ngân hàng VPBank số tiền 37.809.475 đồng và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh đối với phần nghĩa vụ thuộc Ngân hàng VPBank theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và các văn bản tín dụng có liên quan kể từ ngày 05/9/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà Triệu Thị X không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng VPBank yêu cầu được xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor 2.0 AT 4x4, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909 cùng toàn bộ phụ tùng, thiết bị, vật phụ thuộc tài sản thế chấp để thu hồi phần nghĩa vụ thuộc Ngân hàng VPBank theo quy định của pháp luật. Trường hợp giá trị tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nghĩa vụ thì yêu cầu bà Triệu Thị X tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng VPBank đề nghị bà Triệu Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Jupiter AMC (sau đây gọi tắt là Công ty Jupiter) trình bày:

Công ty Cổ phần Jupiter AMC thống nhất với nội dung trình bày của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) về việc giao kết và thực hiện Hợp đồng cho vay số LN2503255228309 ngày 24/4/2025 giữa Ngân hàng VPBank và bà Triệu Thị X. Khoản vay có số tiền 699.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô; tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor 2.0 AT 4x4, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909, đứng tên bà Triệu Thị X cùng toàn bộ phụ tùng, thiết bị, vật phụ được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Triệu Thị X không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 15/8/2025. Sau khi hạch toán các khoản tiền bà X đã thanh toán, đến ngày 29/6/2026, tổng dư nợ của khoản vay là 737.034.177 đồng, gồm nợ gốc 655.308.000 đồng, tiền lãi 78.410.315 đồng và lãi chậm trả 3.315.862 đồng.

Ngày 29/6/2026, Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC ký Hợp đồng mua bán nợ số 11/2026/VPB-JUPITER và phụ lục kèm theo. Theo nội dung hợp đồng, Ngân hàng VPBank chuyển nhượng cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC 95% khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2503255228309, Công ty Cổ phần Jupiter AMC kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng VPBank đối với phần khoản nợ được chuyển nhượng, bao gồm quyền yêu cầu bà Triệu Thị X thực hiện nghĩa vụ trả nợ và quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng VPBank tiếp tục là chủ nợ đối với 5% khoản nợ còn lại và là bên nhận bảo đảm tương ứng với phần khoản nợ chưa chuyển nhượng.

Quá trình xử lý khoản nợ, Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng VPBank đã nhiều lần yêu cầu bà Triệu Thị X thanh toán nhưng bà X không thực hiện. Tính đến ngày 04/9/2026, bà Triệu Thị X còn nợ Công ty Cổ phần Jupiter AMC số tiền 718.380.034 đồng, gồm nợ gốc 622.542.600 đồng, tiền lãi 91.385.435 đồng và lãi chậm trả 4.451.999 đồng.

Công ty Cổ phần Jupiter AMC yêu cầu Tòa án buộc bà Triệu Thị X thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC số tiền 718.380.034 đồng và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh đối với phần nghĩa vụ thuộc Công ty Cổ phần Jupiter AMC theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và các văn bản tín dụng có liên quan kể từ ngày 05/9/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp bà Triệu Thị X không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Cổ phần Jupiter AMC yêu cầu được xử lý tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor 2.0 AT 4x4, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909 cùng toàn bộ phụ tùng, thiết bị, vật phụ thuộc tài sản thế chấp để thu hồi phần nghĩa vụ thuộc Công ty Cổ phần Jupiter AMC theo quy định của pháp luật. Trường hợp giá trị tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nghĩa vụ thì yêu cầu bà Triệu Thị X tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Jupiter AMC đề nghị bà Triệu Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Bị đơn bà Triệu Thị X trình bày:

Bà xác nhận ngày 24/4/2025, bà và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) ký Hợp đồng cho vay số LN2503255228309, vay số tiền 699.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng để mua xe ô tô. Ngân hàng đã giải ngân đầy đủ số tiền vay cho bà. Cùng ngày, bà ký Hợp đồng thế chấp đối với xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor 2.0 AT 4x4, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909, do bà đứng tên chủ sở hữu.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nên khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Bà xác nhận đã thanh toán cho Ngân hàng một phần tiền gốc là 43.692.000 đồng và tiền lãi là 28.503.115 đồng. Theo số liệu do Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC cung cấp, tính đến ngày 04/9/2026, bà còn phải thanh toán tổng số tiền 756.189.509 đồng.

Trong đó: - Đối với Công ty Cổ phần Jupiter AMC (95% khoản nợ): 718.380.034 đồng, gồm nợ gốc 622.542.600 đồng, tiền lãi 91.385.435 đồng và lãi chậm trả 4.451.999 đồng.

- Đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) (5% khoản nợ): 37.809.475 đồng, gồm nợ gốc 32.765.400 đồng, tiền lãi 4.809.760 đồng và lãi chậm trả 234.315 đồng.

Bà X trình bày rằng sau khi mua xe, chiếc xe ô tô là tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp đã bị một số người không rõ nhân thân, lai lịch đưa đi khỏi sự quản lý của bà. Đến nay, bà không xác định được chiếc xe đang ở đâu, ai là người đang quản lý, sử dụng và bà không có khả năng giao tài sản bảo đảm cho Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC để xử lý theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà đã được Tòa án thông báo, yêu cầu bà giao nộp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho nội dung trình bày nêu trên. Tuy nhiên, bà không giao nộp được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh việc chiếc xe đã bị người khác đưa đi khỏi sự quản lý của bà hoặc chứng minh hiện nay bà không còn quản lý, chiếm giữ tài sản bảo đảm.

Bà xác nhận Hợp đồng cho vay và Hợp đồng thế chấp đã ký với Ngân hàng VPBank là đúng, bà có nghĩa vụ thanh toán khoản nợ theo hợp đồng. Bà biết Ngân hàng VPBank đã chuyển nhượng 95% khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2503255228309 cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC; Công ty Cổ phần Jupiter AMC tiếp nhận quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng VPBank đối với phần khoản nợ được chuyển nhượng cùng biện pháp bảo đảm kèm theo; Ngân hàng VPBank tiếp tục là chủ nợ đối với 5% khoản nợ còn lại.

Hiện nay, bà không có khả năng tài chính để thanh toán khoản nợ gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC, nên bà đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, nhận thấy việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự đã được bảo đảm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 299, 317, 319, 463, 466, 470, 351, 357 Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Do VPBank đã bán 95% nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn và tiền phạt vi phạm theo hợp đồng tín dụng cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC nên chia theo tỷ lệ. Tính đến ngày 04/9/2026, bà Triệu Thị X còn phải thanh toán tổng số tiền 756.189.509 đồng.

Trong đó:

Đối với Công ty Cổ phần Jupiter AMC (95% khoản nợ): 718.380.034 đồng, gồm nợ gốc 622.542.600 đồng, nợ lãi 91.385.435 đồng và lãi chậm trả 4.451.999 đồng.

Đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) (5% khoản nợ): 37.809.475 đồng, gồm nợ gốc 32.765.400 đồng, tiền lãi 4.809.760 đồng và lãi chậm trả 234.315 đồng.

Tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và các văn bản tín dụng có liên quan cho đến khi bà Triệu Thị X thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC. Lãi phát sinh phải trả

cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng VPBank tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ theo hợp đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Triệu Thị X không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô biển kiểm soát 24A-335.10 mang tên bà Triệu Thị X để thu hồi nợ.

Về án phí: Bị đơn bà Triệu Thị X phải chịu 34.247.580 đồng (Ba mươi tư triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm tám mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng VPBank số tiền 15.536.500 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu 3.000.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án

[1.1] Tranh chấp giữa các bên phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2503255228309, thuộc tranh chấp về hợp đồng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[1.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn và bị đơn bà Triệu Thị X đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên là có căn cứ.

[2] Về Hợp đồng cho vay và Hợp đồng thế chấp

Ngày 24/4/2025, bà Triệu Thị X và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) ký Hợp đồng cho vay số LN2503255228309, theo đó bà X vay số tiền 699.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, mục đích vay để mua xe ô tô. Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ, cùng ngày, bà X ký Hợp đồng thế chấp tài sản với Ngân hàng VPBank đối với xe ô tô nhãn hiệu FORD Ranger Raptor 2.0 AT 4x4, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909.

Các bên đều thừa nhận việc giao kết Hợp đồng cho vay và Hợp đồng thế chấp. Bà X xác nhận Ngân hàng VPBank đã giải ngân đầy đủ số tiền vay theo hợp đồng và không có ý kiến tranh chấp về nội dung, hình thức cũng như tính xác thực của các hợp đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện các hợp đồng trên được xác lập trong trường hợp chủ thể không có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự phù hợp; việc giao kết không tự nguyện hoặc có đối tượng, mục đích vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội.

Do đó, có đủ căn cứ xác định Hợp đồng cho vay số LN2503255228309 và Hợp đồng thế chấp được các bên giao kết trên cơ sở tự nguyện, đúng thẩm quyền, có nội dung và hình thức phù hợp quy định của pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại Điều 117, Điều 119, Điều 317 và Điều 319 Bộ luật Dân sự năm 2015 và pháp luật về hoạt động cấp tín dụng.

Sau khi được giải ngân, bà X đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán một phần khoản vay gốc là 43.692.000 đồng và tiền lãi là 28.503.115 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà X không thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn theo thỏa thuận, dẫn đến khoản vay chuyển sang nợ quá hạn. Bà X cũng thừa nhận còn nghĩa vụ thanh toán khoản nợ đối với Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC.

Theo quy định tại Điều 351, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, bên vay tài sản có nghĩa vụ hoàn trả đầy đủ tiền khi đến hạn và phải chịu trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ. Vì vậy, việc bà X không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng cho vay là hành vi vi phạm nghĩa vụ trả nợ, làm phát sinh trách nhiệm của bà X đối với khoản nợ gốc, tiền lãi và các khoản tiền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng, với điều kiện các thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Hợp đồng thế chấp, đây là biện pháp bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của bà X. Theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, khi nghĩa vụ được bảo đảm không được thực hiện đúng hạn thì tài sản bảo đảm được xử lý theo thỏa thuận và quy định của pháp luật. Do đó, Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong phạm vi quyền của mình.

[3] Về lãi suất: Theo Hợp đồng cho vay số LN2503255228309, các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất điều chỉnh, lãi suất áp dụng đối với khoản nợ quá hạn và lãi suất chậm trả.

Đối với hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, pháp luật cho phép tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận về lãi suất theo quy định của pháp luật. Điều 100 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 quy định tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng; Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN quy định về thỏa thuận lãi suất cho vay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Triệu Thị X không tranh chấp về thỏa thuận lãi suất trong Hợp đồng cho vay, không yêu cầu xem xét lại mức lãi suất và cũng không có ý kiến phản đối đối với số tiền lãi, lãi chậm trả do Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC tính toán.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ Hợp đồng cho vay, lịch sử giải ngân, lịch sử thanh toán, bảng tính lãi và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, việc tính tiền lãi của nguyên đơn được thực hiện trên cơ sở số dư nợ gốc thực tế, thời gian vay, thời gian chuyển nợ quá hạn và mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng. Bà X không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc nguyên đơn tính lãi trái với thỏa thuận hoặc trái quy định của pháp luật.

Do đó, có cơ sở chấp nhận số tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi chậm trả mà Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC yêu cầu bà Triệu Thị X thanh toán theo số liệu được xác định đến ngày 04/9/2026, với điều kiện việc tính toán cụ thể phù hợp với Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

[4] Về số tiền nợ: Các bên thống nhất xác định tính đến ngày 04/9/2026, bà Triệu Thị X còn nợ tổng số tiền 756.189.509 đồng, trong đó:

Đối với Công ty Cổ phần Jupiter AMC là 718.380.034 đồng, gồm: nợ gốc 622.542.600 đồng, tiền lãi 91.385.435 đồng và lãi chậm trả 4.451.999 đồng.

Đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) là 37.809.475 đồng, gồm: nợ gốc 32.765.400 đồng, tiền lãi 4.809.760 đồng và lãi chậm trả 234.315 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Triệu Thị X thừa nhận số tiền còn nợ nêu trên và không có ý kiến tranh chấp, phản đối đối với số liệu do Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC cung cấp. Theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, những tình tiết, sự kiện mà một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối thì bên kia không phải chứng minh.

Đối chiếu lời trình bày, sự thừa nhận của bà X với Hợp đồng cho vay, lịch sử thanh toán, bảng tính dư nợ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định tính đến ngày 04/9/2026, bà Triệu Thị X còn nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền 756.189.509 đồng. Trong đó, nghĩa vụ thanh toán đối với Công ty Cổ phần Jupiter AMC là 718.380.034 đồng; nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) là 37.809.475 đồng.

[5] Về việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chuyển nhượng 95% khoản nợ cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC

Ngày 29/6/2026, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) và Công ty Cổ phần Jupiter AMC ký Hợp đồng mua bán nợ số 11/2026/VPB-JUPITER và phụ lục kèm theo. Theo nội dung hợp đồng và phụ lục, Ngân hàng VPBank chuyển nhượng cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC 95% khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2503255228309; Ngân hàng VPBank tiếp tục là chủ nợ đối với 5% khoản nợ còn lại.

Theo quy định tại Điều 365 Bộ luật Dân sự năm 2015, bên có quyền có thể chuyển giao quyền yêu cầu cho người thế quyền, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc các bên có thỏa thuận không được chuyển giao. Theo quy định tại Điều 368 Bộ luật Dân sự năm 2015, trường hợp quyền yêu cầu có biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thì việc chuyển giao quyền yêu cầu bao gồm cả biện pháp bảo đảm đó.

Hồ sơ vụ án thể hiện việc chuyển giao khoản nợ được Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC xác lập bằng Hợp đồng mua bán nợ số 11/2026/VPB-JUPITER và phụ lục kèm theo. Bà Triệu Thị X xác nhận việc Ngân hàng VPBank chuyển nhượng 95% khoản nợ cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC và không có ý kiến tranh chấp về việc chuyển nhượng khoản nợ.

Xét thấy, việc chuyển nhượng 95% khoản nợ giữa Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC không làm thay đổi nghĩa vụ trả nợ của bà Triệu Thị

X theo Hợp đồng cho vay số LN2503255228309 mà chỉ làm thay đổi chủ thể có quyền yêu cầu đối với phần khoản nợ được chuyển giao. Do đó, có căn cứ xác định Công ty Cổ phần Jupiter AMC là chủ thể có quyền yêu cầu đối với 95% khoản nợ được chuyển nhượng, bao gồm quyền đối với biện pháp bảo đảm trong phạm vi nghĩa vụ được bảo đảm tương ứng; Ngân hàng VPBank tiếp tục có quyền yêu cầu bà Triệu Thị X thanh toán đối với 5% khoản nợ còn lại.

Việc xác định quyền yêu cầu của Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng VPBank như trên là cơ sở để xem xét, giải quyết yêu cầu thanh toán nợ và quyền xử lý tài sản bảo đảm của từng chủ thể trong phạm vi khoản nợ mà mình có quyền yêu cầu.

[6] Về yêu cầu thanh toán của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty Cổ phần Jupiter AMC

Như đã phân tích tại các mục [2], [3], [4] và [5] nêu trên, Hợp đồng cho vay số LN2503255228309 được các bên giao kết hợp pháp và có hiệu lực. Bà Triệu Thị X đã được Ngân hàng VPBank giải ngân đầy đủ số tiền vay nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn, dẫn đến khoản vay phát sinh nợ quá hạn. Bà X thừa nhận nghĩa vụ trả nợ, thừa nhận số tiền còn nợ và không có ý kiến tranh chấp đối với số liệu mà Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC cung cấp.

Việc bà X trình bày hiện nay không có khả năng tài chính để thanh toán nợ là hoàn cảnh thực tế của người có nghĩa vụ, không phải là căn cứ pháp luật để làm chấm dứt, miễn trừ hoặc thay đổi nghĩa vụ trả nợ đã cam kết.

Theo quy định tại Điều 351, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 và các thỏa thuận hợp pháp trong Hợp đồng cho vay, bà Triệu Thị X có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ khoản nợ cho chủ thể có quyền yêu cầu. Đối với phần khoản nợ đã được Ngân hàng VPBank chuyển nhượng, Công ty Cổ phần Jupiter AMC là chủ thể có quyền yêu cầu thanh toán trong phạm vi 95% khoản nợ được chuyển giao; Ngân hàng VPBank tiếp tục có quyền yêu cầu thanh toán đối với 5% khoản nợ còn lại.

Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank và Công ty Cổ phần Jupiter AMC, buộc bà Triệu Thị X phải thanh toán:

Cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC số tiền 718.380.034 đồng, gồm: nợ gốc 622.542.600 đồng, tiền lãi 91.385.435 đồng và lãi chậm trả 4.451.999 đồng;

Cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền 37.809.475 đồng, gồm: nợ gốc 32.765.400 đồng, tiền lãi 4.809.760 đồng và lãi chậm trả 234.315 đồng.

Tổng cộng, bà Triệu Thị X phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền 756.189.509 đồng.

[7] Về lãi phát sinh sau ngày xét xử

Do bà Triệu Thị X chưa thanh toán đầy đủ số tiền nợ gốc nên kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ, bà X còn

phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2503255228309 và các văn bản tín dụng có liên quan, phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả lãi.

Khoản tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử được xác định tương ứng với phần quyền yêu cầu đối với khoản nợ của từng chủ thể; trong đó, Công ty Cổ phần Jupiter AMC được hưởng đối với phần khoản nợ được chuyển nhượng 95%, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được hưởng đối với phần khoản nợ còn lại 5%.

Việc tiếp tục tính lãi sau ngày xét xử được thực hiện cho đến khi bà Triệu Thị X thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

[8] Về tài sản thế chấp: Xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER RAPTOR, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909 thuộc quyền sở hữu của bà Triệu Thị X và đã được bà X thế chấp theo Hợp đồng thế chấp ngày 24/4/2025 để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2503255228309. Như đã phân tích, Hợp đồng thế chấp được các bên giao kết hợp pháp và có hiệu lực.

Bà Triệu Thị X không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn, làm phát sinh căn cứ xử lý tài sản bảo đảm theo quy định tại Điều 299, Điều 317 và Điều 323 Bộ luật Dân sự năm 2015. Theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 về thế chấp tài sản, bên nhận thế chấp có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp khi nghĩa vụ được bảo đảm không được thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ.

Đối với lời trình bày của bà X về việc chiếc xe đã bị người khác đưa đi khỏi sự quản lý, bà X không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho nội dung này. Kết quả xác minh, xem xét, thẩm định tại chỗ của Tòa án cũng chưa xác định được hiện chiếc xe đang ở đâu, ai đang quản lý, sử dụng. Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà X có nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho tình tiết do mình đưa ra. Do chưa có tài liệu, chứng cứ đủ căn cứ chứng minh chiếc xe đã bị mất, bị tiêu hủy hoặc quyền sở hữu của bà X đối với tài sản đã chấm dứt nên Hội đồng xét xử xác định biện pháp thế chấp đối với chiếc xe vẫn là căn cứ bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của bà X.

Việc tại thời điểm xét xử chưa xác định được vị trí của chiếc xe và người đang quản lý, sử dụng tài sản không làm chấm dứt nghĩa vụ trả nợ của bà X và cũng không đương nhiên làm chấm dứt quyền của bên nhận thế chấp đối với tài sản bảo đảm. Khi xác định được tài sản hoặc người đang quản lý, sử dụng tài sản thì việc thu giữ, kê biên và xử lý tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Đối với quyền của các bên nhận chuyển giao khoản nợ, như đã phân tích, Ngân hàng VPBank đã chuyển nhượng cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC 95% khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2503255228309, kèm theo quyền đối với biện pháp bảo đảm trong phạm vi quyền yêu cầu được chuyển giao; Ngân hàng VPBank tiếp tục có quyền đối với 5% khoản nợ còn lại.

Do đó, trường hợp bà Triệu Thị X không tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ theo bản án, Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật, trong phạm vi nghĩa vụ được bảo đảm và quyền yêu cầu của từng bên.

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp mà số tiền thu được không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ thì bà Triệu Thị X vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu đối với Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo phạm vi nghĩa vụ tương ứng.

Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về việc thanh toán khoản nợ; đồng thời xác định xe ô tô biển kiểm soát 24A-335.10 là tài sản thế chấp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bà Triệu Thị X. Trường hợp bà X không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì tài sản thế chấp được xử lý theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự để bảo đảm thi hành nghĩa vụ của bà X.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về chi phí tố tụng, án phí dân sự sơ thẩm: Bà Triệu Thị X phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, Điều 157, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 299, Điều 317, Điều 319, Điều 323, Điều 351, Điều 357, Điều 365, Điều 368; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Điều 100 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty Cổ phần Jupiter AMC.

Buộc bà Triệu Thị X phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC số tiền 718.380.034 đồng (Bảy trăm mười tám triệu, ba trăm tám mươi nghìn, không trăm ba mươi bốn đồng), gồm: nợ gốc 622.542.600 đồng; tiền lãi 91.385.435 đồng; lãi chậm trả 4.451.999 đồng.

Buộc bà Triệu Thị X phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền 37.809.475 đồng (Ba mươi bảy triệu, tám trăm linh chín nghìn, bốn trăm bảy mươi lăm đồng), gồm: nợ gốc 32.765.400 đồng; tiền lãi 4.809.760 đồng; lãi chậm trả 234.315 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Triệu Thị X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Tiền lãi phát sinh được thanh toán cho Công ty Cổ phần Jupiter AMC tương ứng với phần nghĩa vụ 95% và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tương ứng với phần nghĩa vụ 5%, cho đến khi bà Triệu Thị X thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Triệu Thị X phải tiếp tục thanh toán cũng được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER RAPTOR, biển kiểm soát 24A-335.10, số khung MPBAMFE60SX672909, số máy YN2RSX672909, thuộc quyền sở hữu của bà Triệu Thị X, là tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp ngày 24/4/2025 để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2503255228309.

Trường hợp bà Triệu Thị X không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo bản án này, Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp nêu trên theo quy định của pháp luật, trong phạm vi quyền yêu cầu và nghĩa vụ được bảo đảm tương ứng của mỗi bên.

Việc thu giữ, kê biên, xử lý tài sản thế chấp và thanh toán số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ thì bà Triệu Thị X vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu đối với Công ty Cổ phần Jupiter AMC và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo phạm vi nghĩa vụ tương ứng.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc bà Triệu Thị X phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Triệu Thị X phải chịu 34.247.580 đồng (Ba mươi tư triệu, hai trăm bốn mươi bảy nghìn, năm trăm tám mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 15.536.500 đồng (Mười lăm triệu, năm trăm ba mươi sáu nghìn, năm trăm đồng) theo Biên lai số 0001931 ngày 19/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND khu vực 8
- Các đương sự
- THA DSKV 8;
- Lu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lựa